SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Số: 2249/BV-HCQT
V/v mời chào giá máy lạnh và vật tư lắp đặt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện thành phố Thủ Đức thực hiện kế hoạch mua máy lạnh các loại và vật tư lắp đặt năm 2024 tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức, Bệnh viện kính mời các Đơn vị quan tâm vui lòng gửi Hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung mua sắm: mua máy lạnh các loại và vật tư lắp đặt năm 2024 tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức.

2. Địa điểm thực hiện: 29 Phú Châu, Phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Danh mục hàng hoá: theo phụ lục đính kèm

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

5. Hiệu lực của Hồ sơ chào giá: tối thiểu 60 ngày.

6. Yêu cầu về chào giá: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các chi phí khác theo quy định.

7. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: đến hết ngày **12/7/2024** hoặc đến khi Bệnh viện nhận đủ báo giá theo quy định.

8. Quy định về tiếp nhận thông tin và Hồ sơ chào giá.

Quý Công ty vui lòng gửi Hồ sơ chào giá:

- Qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp: Bản giấy có ***thể hiện rõ thời gian và hiệu lực của hồ sơ, ký tên, đóng dấu*** gửi về địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị, Bệnh viện thành phố Thủ Đức, địa chỉ: 29 Phú Châu, Phường Tam Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Qua mail: file mềm Bảng báo giá gửi về email: muasam.nb@gmail.com

Người phụ trách: Huỳnh Đặng Thanh Thảo, số điện thoại: 028.221.81776

9. Yêu cầu khác

Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá, Bảng báo giá của Công ty (***có ký tên, đóng dấu, có thời gian và hiệu lực***).
- Catalogue/tài liệu thể hiện hình ảnh sản phẩm, thông số kỹ thuật của sản phẩm chào giá và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, P.HCQT (THAO, 2b)

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

TS.BS. Vũ Trí Thanh

PHỤ LỤC
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT
MÁY LẠNH CÁC LOẠI VÀ VẬT TƯ LẮP ĐẶT NĂM 2024
(kèm theo Thư mời chào giá số 2249/BV-HCQT ngày 03 tháng 7 năm 2024
của Bệnh viện thành phố Thủ Đức)

STT	Danh mục hàng hoá	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật yêu cầu
A. Máy lạnh các loại				
1	**Máy lạnh treo tường 1HP**	Bộ	5	- Thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng - Năm sản xuất: từ năm 2023 trở lên - Chức năng: làm lạnh, không inverter - Công suất làm lạnh: ≥ 9.000BTU/h (tương đương 1 HP) - Môi chất lạnh/loại Gas: R32 (hoặc tương đương) - Lưu lượng gió làm lạnh (tối đa) (m^3/min): ≥ 11 - Độ ồn dàn lạnh: ≤ 47 dB (A). Phù hợp sử dụng trong văn phòng và buồng bệnh. - Điện áp : 220-240V/50Hz-60Hz hoặc phù hợp nguồn điện tại Việt Nam - Thời gian bảo hành: theo quy định của nhà sản xuất kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.
2	**Máy lạnh treo tường 1.5 HP**	Bộ	27	- Thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng - Năm sản xuất: từ năm 2023 trở lên - Chức năng: làm lạnh, không inverter - Công suất lạnh: ≥ 12.000BTU/h (tương đương 1.5 HP) - Môi chất lạnh: R32 (hoặc tương đương) - Lưu lượng gió làm lạnh (tối đa) (m^3/min): ≥ 15 - Độ ồn dàn lạnh ≤ 48 dB (A). Phù hợp sử dụng trong văn phòng và buồng bệnh. - Điện áp : 220-240V/50Hz-60Hz hoặc phù hợp nguồn điện tại Việt Nam - Thời gian bảo hành: theo quy định của nhà sản xuất kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.
3	**Máy lạnh treo tường 2 HP**	Bộ	66	- Thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng

STT	Danh mục hàng hoá	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật yêu cầu
				- Năm sản xuất: từ năm 2023 trở lên - Chức năng: Làm lạnh, không inverter - Công suất lạnh: ≥ 18.000BTU/h (tương đương 2 HP) - Môi chất lạnh: R32 (hoặc tương đương) - Lưu lượng gió làm lạnh (tối đa) (m^3/min): ≥ 18 - Độ ồn dàn lạnh: ≤ 49 dB (A). Phù hợp sử dụng trong văn phòng và buồng bệnh. - Điện áp : 220-240V/50Hz-60Hz hoặc phù hợp nguồn điện tại Việt Nam - Thời gian bảo hành: theo quy định của nhà sản xuất kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.
4	Máy lạnh treo tường 2.5 HP	Bộ	2	- Thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng - Năm sản xuất: từ năm 2023 trở lên - Chức năng: Làm lạnh, không inverter - Công suất lạnh: ≥ 21.000BTU/h (tương đương 2.5 HP) - Môi chất lạnh: R32 (hoặc tương đương) - Lưu lượng gió làm lạnh (tối đa) (m^3/min): ≥ 21 - Độ ồn dàn lạnh: ≤ 50 dB (A). Phù hợp sử dụng trong văn phòng và buồng bệnh. - Điện áp : 220-240V/50Hz-60Hz hoặc phù hợp nguồn điện tại Việt Nam - Thời gian bảo hành: theo quy định của nhà sản xuất kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.
B. Vật tư lắp đặt, máy bơm nước				
STT	**Danh mục hàng hoá**	**ĐVT**	**Số lượng**	**Thông số kỹ thuật yêu cầu**
1	**Ống đồng Ø 6**	Mét	240	Độ dài tiêu chuẩn: 15m Độ dày ống: ≥ 0.81mm Chất liệu: đồng
2	**Ống đồng Ø 10**	Mét	80	Độ dài tiêu chuẩn: 15m Độ dày ống: ≥ 0.81mm

STT	Danh mục hàng hoá	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật yêu cầu
				Chất liệu: đồng
3	**Ống đồng Ø 12**	Mét	160	Độ dài tiêu chuẩn: 15m Độ dày ống: ≥ 0.81mm Chất liệu: đồng
4	**Gen đôi trắng cách nhiệt ống đồng 6-10**	Mét	77	- dùng cho ống đồng máy lạnh công suất 1 HP và 1.5HP - Kích thước đường kính ống 6mm và 10mm
5	**Gen đôi trắng cách nhiệt ống đồng 6-12**	Mét	160	- dùng cho ống đồng máy lạnh công suất 2 HP và 2.5HP - Kích thước đường kính ống 6mm và 12mm
6	**Si quấn ống đồng (3kg/15mm)**	Kg	86	- Màu trắng, không lõi. - Dẻo, dai và khó đứt. - Bản rộng ≥ 8cm
7	**Băng keo điện nano**	Cuộn	50	- Màu sắc: trắng - Độ dài: ≥ 18m/cuộn - Bề rộng: 1.8cm - Độ dính ≥ 120Mic
8	**Dây điện đơn mềm 1.5mm^2**	Mét	400	- Loại dây: dây đơn mềm - Tiết diện danh nghĩa: 1.5mm^2 - Số sợi/Đường kính sợi danh nghĩa: 30/0.25 N^0 /mm - Điện trở DC tối đa ở 20°C: 13.3 Ω/km - Chiều dày cách điện định danh: 0.7mm - Điện áp danh nghĩa: 450/750V
9	**Dây điện đơn mềm 2.5mm^2**	Mét	200	- Loại dây: dây đơn mềm - Tiết diện danh nghĩa: 1.5mm^2 - Số sợi/Đường kính sợi danh nghĩa: 50/0.25 N^0 /mm - Điện trở DC tối đa ở 20°C: 7.98 Ω/km - Chiều dày cách điện định danh: 0.8mm - Điện áp danh nghĩa: 450/750V
10	**Thiết bị đóng cắt điện (CB) khối**	Cái	100	- Chất liệu: nhựa - Dòng điện: 20A - Điện áp: 240V AC - Tần số: 50/60 Hz - Số cực: 2P - Dòng cắt danh định: 1.5kA

STT	Danh mục hàng hoá	ĐVT	Số lượng	Thông số kỹ thuật yêu cầu
				- Thời gian bảo hành: theo quy định của nhà sản xuất kể từ ngày bàn giao nghiệm thu, đưa vào sử dụng.
11	**Bơm nước ngưng điều hoà 6M**	Bộ	20	- Thích hợp máy lạnh ≤ 30.000 BTU - Chiều cao bơm tối đa: 6 mét - Điện áp: 100V-240V - Công suất: ≥ 30W - Chất liệu: ABS - Kích thước ống nước xả:Ø 4.3x6.5 mm - Thời gian bảo hành: theo quy định của nhà sản xuất kể từ ngày bàn giao và nghiệm thu.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

TS.BS. Vũ Trí Thanh